

Hồi 574

Môn đình y cựu

Tiền quân tới bình nguyên Nhật Xuất thật là mạo hiểm quân sự lớn nhất trong đời Thác Bạt Khuê.

Đến lúc Mộ Dung Thùy biết được y trú quân ở Nguyệt Khâu, sẽ đoán được Long Thành quân đoàn rủi nhiều may ít, bởi y đã biết Mộ Dung Thùy giấu quân ở Liệp Lĩnh, chắc tự có thể dò thám được nơi chốn của Long Thành quân đoàn. Mà phương pháp duy nhất để Mộ Dung Thùy xoay chuyển cục diện là lợi dụng tin tức Long Thành quân đoàn bại trận còn chưa truyền tới, lòng quân còn chưa bị chấn động, mặt khác Thác Bạt Khuê y trận địa còn chưa ổn định, dùng binh lực áp đảo xuất kích từ Liệp Lĩnh, đánh tan y!

Thác Bạt Khuê đứng trên gò cao nhất của Nguyệt Khâu, trông nhìn dòng nước và bình dã dưới bầu trời đầy sao, mặt đất bao trùm một lớp sương mù, làm cho tầm nhìn cũng khó với xa.

Phong hiểm lớn nhất của trận này không phải ở chỗ đối phương người đông, bởi bên mình sĩ khí ngút trời, dựa vào ưu thế của đất gò dĩ dật đãi lao, có thể quân bình sự kém thế về mặt quân lực. Phong hiểm ở chỗ đối thủ là Mộ Dung Thùy.

Mãi cho đến nay, Mộ Dung Thùy vẫn là người Thác Bạt Khuê sợ nhất trong lòng, về binh pháp, Mộ Dung Thùy là thiên tài, dụng binh như thần, tướng sĩ đều chịu liều chết nghe lệnh y, cho nên mấy chục năm trời tung hoành phương Bắc, chưa từng có địch thủ.

Bất quá vụ mạo hiểm này hoàn toàn đáng giá.

Thác Bạt Khuê tính toán kỹ càng, chuyển này Mộ Dung Thùy hoang mang đến tấn công, chuẩn bị chưa đủ, khó mà duy trì được lâu, chỉ cần có thể kháng cự công kích mãnh liệt đợt đầu của Mộ Dung Thùy, thanh thế tất sẽ suy giảm, cuối cùng chỉ có một đường thoái lui.

Trận chiến này may mắn có thể giữ không để mất, sẽ tiêu trừ được sự sợ hãi của chiến sĩ phe mình đối với Mộ Dung Thùy, giúp cho thủ hạ cảm thấy mình có tư cách và bản lĩnh đánh bại Mộ Dung Thùy.

Sở Vô Hạ bên cạnh hi hục hỏi: "Còn khoảng một canh giờ là trời sáng, tại sao vẫn chưa thấy bóng dáng địch nhân?".

Thác Bạt Khuê ung dung đáp: “Mộ Dung Thùy đã đến!”.

Sở Vô Hạ liền khẩn trương hẳn, nhìn trái trông phải, hỏi: “Ở đâu?”.

Thác Bạt Khuê mỉm cười: “Vô Hạ khẩn trương à?”.

Sở Vô Hạ cười khổ không nói, đối diện là Mộ Dung Thùy đại gia binh pháp đệ nhất Bắc phương, ai có thể không rung mình phát lạnh?

Thác Bạt Khuê điềm đạm thốt: “Chiến dịch phục kích Hách Liên Bột Bột ở Hồ Thành trước đây, ta liền nghĩ ra kế dụ địch đến tấn công, tình huống hiện tại chính là tiến hành y theo ý tưởng của ta, Vô Hạ nên hưng phấn mới phải”.

Sở Vô Hạ không hiểu: “Lẽ nào lúc đó tộc chủ đã đoán được Mộ Dung Thùy phát binh đến Liệp Lĩnh?”.

Thác Bạt Khuê thâm nghĩ ta đâu phải thần tiên, đương nhiên đâu thể đoán Mộ Dung Thùy sẽ đến từ phương nào, bất quá lại biết có Kỷ Thiên Thiên thám tử thần kỳ đó, làm cho Mộ Dung Thùy khó mà thi triển kế kỳ binh nữa.

Vào lúc này, bốn phương tám hướng đồng thời vang lên tiếng vó ngựa, Mộ Dung Thùy cuối cùng đã đến, hơn nữa không chút do dự toàn lực tấn công.

Thác Bạt Khuê quát lớn: “Phóng hỏa tiến!”.

Lính còi hiệu đợi lệnh sau lưng lập tức thổi vang lanh lảnh, phát ra mệnh lệnh của y.

Mấy trăm hỏa tiễn từ vòng ngoài Nguyệt Khâu bắn ra, mục tiêu không phải là địch nhân, mà là bốn bề xung quanh Nguyệt Khâu, hơn trăm đồng củi khô tẩm ướt dầu hỏa chất cao như đồi liền bùng bùng ánh lửa, chiếu sáng vòng ngoài Nguyệt Khâu một dải đỏ bùng, còn Nguyệt Khâu lại tối đen như mực, không thấy chút ánh sáng nào.

Nhất thời địch ta phân minh, địch nhân đến công kích hoàn toàn bộc lộ trong ánh lửa, nhưng lại có muốn thoái cũng không biết làm sao.

Cho dù phi phóng đường xa đến tập kích, người Yên vẫn trận địa chỉnh tề, chia làm tám đội, trong đó hai đội mỗi đội ba ngàn quân, tấn công chính diện, mục đích chỉ là muốn kèm chế bọn họ.

Sát chiêu thật sự của Mộ Dung Thùy là vòng ra sau công kích, đập mạnh vào hậu phòng và hai bên cánh bọn họ, phát huy đến tận cùng ưu điểm xung kích chiến của kỵ binh.

Chỉ cần xem Mộ Dung Thùy đến không hơi không tiếng, trước chuyện không thấy chút xúy diêm báo, thành linh thanh thế hùng dũng phát động, uy thế kinh người, là biết Mộ Dung Thùy xuất sắc tới cỡ nào trong việc tổ chức đột tập.

Nếu Thác Bạt Khuê không sớm chuẩn bị, trận chiến này chỉ có bại chứ không có thắng, còn phải thua rất thê thảm.

Chiến hiệu lại vang lên, hàng hàng lớp lớp kinh tiễn từ trận địa vòng ngoài Nguyệt Khâu bắn ra, địch kỵ từng hàng ngã quỵ, bụi đất bốc mù trời, hòa lẫn cùng sương đêm thành một thể.

Giờ phút đó, Thác Bạt Khuê biết rõ, sau khi trải qua đêm nay, Mộ Dung Thùy không còn là chiến thần trận nào cũng thắng nữa.

oOo

Lưu Dụ bước vào cửa viện Tạ gia, tùy tùng chỉ có bốn thân binh, bởi gã không muốn để ấn tượng gã thị uy với Tạ gia.

Tiếp đãi gã là Lương Định Đô, hần đã thế vị trí trước đây của Tống Bi Phong trong Tạ gia, hơn nữa là người rất quen biết Lưu Dụ, nhưng với thân phận địa vị của Lưu Dụ hiện tại, Lương Định Đô thật không đủ tư cách bỏ qua lễ tiết.

Lưu Dụ lần này đến Tạ gia là muốn nói chuyện hòa hảo với Tạ Hồn, hòa hoãn quan hệ khẩn trương giữa bọn họ, Tạ Hồn nếu là kẻ thức thời, nên thân hành ra nghênh đón, vậy mọi sự sẽ tốt đẹp, nhưng tình huống trước mặt rõ ràng không phải vậy.

Lương Định Đô lùi ra sau một bước, thấp giọng: “Đại tiểu thư đang cung hầu đại nhân ở Vong Quan hiền, đại tiểu thư vì có bệnh, không thể thân hành ra cửa lớn nghênh đón, xin đại nhân thứ lỗi”.

Lưu Dụ hỏi: “Tôn thiếu gia đâu?”.

Lương Định Đô cười khổ: “Tôn thiếu gia ra ngoài còn chưa về”.

Lưu Dụ thở dài một hơi, thầm nghĩ mình đã khẳng định Tạ Hồn có ở nhà mới đến hẻm Ô Y, tên tiểu tử này rõ ràng không muốn gặp mình.

Lương Định Đô thấp giọng: “Tôn thiếu gia biết đại nhân đến, đã lên đi từ cửa sau”.

Lưu Dụ ngạc nhiên nhìn Lương Định Đô.

Lương Định Đô tựa như đã hạ quyết tâm, cung kính: “Định Đô hy vọng có thể đi theo đại nhân”.

Lưu Dụ rùng mình, nghĩ tới câu nói cây ngã khỉ chạy đó, Tạ gia quả thật đại thế đã lìa, cả người trong phủ cũng có ý bỏ đi, Lương Định Đô tiết lộ chuyện của Tạ Hồn chính là muốn biểu thị ý trung thành với mình. Lòng cảm khái, nhẹ nhàng thốt: "Hiện tại còn chưa phải lúc, đợi sau này hãy nói!".

Lưu Dụ thật không nhẫn tâm cự tuyệt "lão bằng hữu" có thể coi là một nửa đệ tử của Tống Bi Phong.

Lương Định Đô lập tức tạ ơn liền miên, biểu thị cảm kích trong lòng.

Lúc này đã đến ngoài cửa Vong Quan hiền, nhìn đôi liễn "Cư quan vô quan quan chi sự, xử sự vô sự sự chi tâm" treo hai bên, trước đây có thấy một lần không có cảm nhận gì, mà đến giờ phút này gã mới thấu hiểu tâm cảnh năm xưa của Tạ An, đồng cảm với trải nghiệm của mình. So với sự tiêu sái lỗi lạc của Tạ An, gã tự thẹn mình không bằng, căn bản không phải là chất liệu như Tạ An.

"Đại nhân!".

Lưu Dụ bị Lương Định Đô gọi tỉnh khỏi cơn mê đắm trầm tư, sau khi phân phó thủ hạ ở ngoài đợi, sải bước tiến vào Vong Quan hiền.

Cảnh huống trong hiền vẫn như xưa, nhưng Lưu Dụ luôn cảm thấy khác với quá khứ, có lẽ tâm cảnh của gã đã biến đổi, hoặc có lẽ là vì gã biết rõ tình trạng điều linh của Tạ gia hiện tại.

Tạ Đạo Uẩn ngồi ngã người trên một cái ghế nằm, đắp mền mỏng, dung nhan tái nhợt, thấy Lưu Dụ vào, kêu khẽ: "Xin thứ cho ta không thể đứng dậy nghênh tiếp thi lễ với đại nhân, đại nhân xin đến bên tay, không cần câu nệ tục lễ".

Lưu Dụ nảy sinh cảm giác không dám đối diện bà, thâm thở dài một hơi, dời đến bên cạnh bà, ngồi xuống cái ghế nhỏ bày sẵn cho gã.

Tiểu tỳ hầu hạ Tạ Đạo Uẩn thi lễ thoái ra ngoài hiền.

Tạ Đạo Uẩn hỏi: "Đại nhân có phải vì Tạ Hồn mà đến không?".

Lưu Dụ liền đáp: "Phu nhân xin gọi ta là Tiểu Dụ, ta cũng vĩnh viễn là Tiểu Dụ mà phu nhân quen biết".

Tạ Đạo Uẩn lộ vẻ mặt cay đắng, mắt đầy nỗi ưu lo, tựa như đã hao phí rất nhiều khí lực mới có thể giữ cho đầu óc sáng suốt: "Ta sao lại không hiểu tâm ý của Tiểu Dụ, Tiểu Hồn vừa về đến là người đến liền, chắc là muốn hóa giải cục diện khó chịu với Tiểu Hồn. À! Hiện tại tuổi trẻ có ý tưởng của tuổi trẻ, ta thân thể lại không khỏe....

Lưu Dụ đau lòng: “Phu nhân nghỉ ngơi cho khỏe, đừng vì chuyện của tiểu bối mà phiền não, có thể khôi phục lại rất mau chóng”.

Tạ Đạo Uẩn bình tĩnh thốt: “Khôi phục thì sao? Không phải là sống chịu thêm tội sao? Ta có thể cầm cự đến ngày nay, thấy mộng tưởng của Huyền đệ hoàn thành trong tay ngươi, ta đã cảm thấy ông trời đặc biệt khai ân với ta rồi”.

Lời nói và thần thái của bà nhắc lại hồi ức thống khổ lúc Tạ Chung Tú chỉ còn vài hơi thở, nhiệt lệ nhịn không được, trào ra khóe mắt.

Tạ Đạo Uẩn mỉm cười: “Tiểu Dụ quả vẫn còn là Tiểu Dụ của ngày trước. Nói cho ta biết! Lời cảnh cáo chỉ cho phép Tiểu Hồn phạm lỗi ba lần đâu phải là ngươi nghĩ ra chứ?”.

Lưu Dụ dùng tay áo gạt nước mắt thành dòng trên má: “Đích xác là người khác nghĩ cách cho tôi, tôi có phải đã làm sai không? Tôi thật rất hối hận, lời cảnh cáo tựa như không có chút tác dụng đối với Tôn thiếu gia”.

Tạ Đạo Uẩn khe khẽ thốt: “Chuyện đó làm sao nói đúng sai được? Người đều đã chết rồi! Ta thật không muốn nói tới y, nhưng muốn trách thì nên trách Tiểu Diễm, sự gàn bướng cứng đầu cứng cổ của y không những đã hại mình, còn suýt nữa liên lụy tới ngươi, đó là chuyện An công cũng liệu không được. May là Tiểu Dụ ngươi có hồi thiên chi thuật, nếu không tình hình không dám tưởng tượng, tình huống trước mắt có được không phải dễ, Tiểu Dụ ngươi phải trân quý”.

Lưu Dụ thành khẩn: “Tiểu Dụ sẽ ghi nhớ lời giáo huấn của phu nhân”.

Tạ Đạo Uẩn hỏi: “Tình huống Hoàn Huyền thế nào?”.

Lưu Dụ đáp: “Tiểu Dụ chuyển này đến báo phỏng phu nhân, chính là muốn từ giã phu nhân. Hiện tại tôi đang chờ tin tức tiền tuyến, một khi tin vui báo về, tôi cần lập tức khởi hành ra tiền tuyến, chỉ huy chiến sự công đánh Giang Lăng”.

Tạ Đạo Uẩn nói: “Ta biết Tiểu Dụ bận bịu đủ chuyện, không cần đợi Tiểu Hồn nữa, hấn đại khái sẽ không về trước canh một. Ôi! Ta không dạy được hấn”.

Lưu Dụ thầm thở dài, Tạ Hồn đã bỏ lỡ cơ hội cuối cùng hóa giải hiềm khích với gã, mà Tạ Đạo Uẩn cũng không còn được bao nhiêu ngày, một khi Tạ Đạo Uẩn buông tay ra đi, giữa gã và Tạ Hồn không còn ngăn ngừa gì nữa, sự phát triển của tình hình không còn chịu bất cứ một ai khống chế nữa.

Tạ Đạo Uẩn mệt mỏi nhắm mắt lại.

Lưu Dụ thấp giọng: “Phu nhân nghỉ ngơi cho khỏe, đợi sau khi tôi trừ trừ Hoàn Huyền xong, sẽ lại đến thỉnh an phu nhân”.

Tiếp đó thoái lùi ba bước, quỳ xuống “bộ” một tiếng, cung cung kính kính khấu đầu lạy ba lạy, ngậm lệ ra đi.

Đồng thời trong lòng gã nảy sinh dự cảm bất tường, đây có lẽ là lần cuối cùng gã gặp mặt Tạ Đạo Uẩn.

oOo

Đến hoàng hôn, Yến Phi và Hướng Vũ Điền đã đến Nhật Xuất nguyên, nhìn thấy Nguyệt Khâu vẫn tung bay tinh kỳ của Thác Bạt Khuê, mới đỡ được gánh nặng trong đầu.

Đêm hôm qua hiển nhiên đã có một cuộc quyết chiến kịch liệt, phóng tầm mắt đâu đâu cũng không ít thi thể người ngựa, công sự binh đang thu thập tàn cục, đào huyết chôn xác.

Công sự phòng ngự vòng ngoài tiến hành bố trí kỹ càng, bắt mắt nhất là tuyến đông Nguyệt Khâu, đào một hào sâu hình bán nguyệt chìa ra ngoài dài khoảng hai dặm, sâu cả trượng, rộng một trượng rưỡi, đồng đất bản thân đã cao tới nửa trượng, thêm vào sức phòng ngự của hào sâu.

Hai người phóng thẳng tới doanh trại, các chiến sĩ nhận ra Yến Phi, lập tức xáo động, hò reo vang trời, lan khắp khu gò cao.

Thúc Tôn Phổ Lạc đang điều động khu vực này nghe tiếng chạy tới, nhìn thấy Yến Phi từ đằng xa, quát lớn: “Yến gia có phải mang tin tốt về không?”.

Yến Phi dùng tiếng Tiên Ti đáp lời: “May không nhục mệnh! Long Thành quân đoàn không còn tồn tại nữa”.

Lời nói của chàng liền gây nên một tràng tiếng hoan hô hò reo thấu trời, đám chiến sĩ chạy đi truyền tin.

Thúc Tôn Phổ Lạc mừng như điên, nhảy xuống ngựa, dẫn hai người lướt như bay trên gò đến soái trướng.

Dọc đường Hướng Vũ Điền để ý đến sự phân bố doanh trướng, không khỏi thầm khen ngợi, cách sắp xếp doanh trại so với cha con Mộ Dung Thùy và Mộ Dung Long, Thác Bạt Khuê không kém chút nào, theo hoàn cảnh đặc thù của Nguyệt Khâu, chia ra trong doanh có doanh, doanh nào cũng bảo vệ lẫn nhau, tiện nghi linh hoạt, liên hệ sát nhau, có thể ứng phó bất kỳ công kích phía nào.

Thời Tam Quốc, Thục vương Lưu Bị dốc hết toàn lực công đả Tôn Ngô, đem doanh trướng bố trí thành một tuyến dài bảy tám trăm dặm, bị đại tướng Tôn Ngô Lục Tốn nhắm đúng nhược điểm, sai thủ hạ dùng hỏa công, tấn công một điểm, Thục quân lập tức tan rã, trở thành cố sự “hỏa thiêu liên doanh tám trăm dặm” lưu truyền thiên cổ. Cho nên có thể thấy tính trọng yếu của việc lập doanh, có thể quan hệ đến thành bại của chiến tranh.

Lên đến đỉnh gò, soái trướng rộng lớn xuất hiện trước mắt, dài gần ba trăm bước, rộng hơn trăm bước ở trung ương vùng cao, xung quanh cắm cờ xí đủ màu, đại diện cho các quân đoàn khác nhau, bất kể từ hướng nào nhìn lên đỉnh gò, cũng đều có thể thấy tính kỳ tung bay theo gió.

Thác Bạt Khuê đang ngồi ngoài cửa trướng, Sở Vô Hạ đang băng bó vết thương trên cánh tay trái của y, bên kia là Trưởng tôn Tung, tựa như vừa mới bắt chuyện trong quân.

Thân binh canh phòng soái trướng bốn bề.

Mục quang của Thác Bạt Khuê như hai mũi tên bắn về phía bọn họ, tiếp đó lộ ra một nụ cười xán lạn, có cảm giác như nụ cười của y phọt ra từ trong lòng.

Tịch dương hạ xuống núi Tây, phát ra muôn vạn ánh hoàng hôn, chiếu rọi Bình Thành đã trở thành một điểm đen nhỏ, hiển lộ khí tượng ngoạn mục nơi soái trướng, Thác Bạt Khuê càng có khí thế hóp hồn không gì so sánh được.

Thác Bạt Khuê vụt đứng dậy, lắc đầu thở dài: “Các người cuối cùng đã đến! Ta đã đợi lâu lắm rồi!”.

Trưởng tôn Tung và Sở Vô Hạ liền đứng dậy theo y, Sở Vô Hạ có hơi bẽn lễn thi lễ với bọn họ.

Hướng Vũ Điền đứng yên, ngẫm xô Yến Phi một cái.

Lúc này Thác Bạt Khuê cất bước đi về phía bọn họ, mục quang bắn kỳ quang, vừa đi vừa nói: “Tiểu Phi chắc rõ hơn ai hết, ta từ lúc biết hiểu đến giờ, luôn luôn trông đợi giờ phút này đến, cuối cùng đã trông đợi được rồi”.

Yến Phi đến đón, cười nói: “Ta lên đường đến đây, dọc đường cứ lo có còn có thể nhìn thấy soái kỳ của người tung bay trên bình nguyên Nhật xuất không, hiện tại yên tâm rồi”.

Hai người nhất tề hoan hô, ôm nhau chặt cứng.

Hướng Vũ Điền dẫn đầu hú lên, mọi người liền hòa ứng, lập tức câu dất tiếng hoan hô từ bốn phương tám hướng dưới đỉnh gò truyền vọng, sĩ khí vọt thẳng lên trời cao.

Thác Bạt Khuê tách rời Yến Phi chút ít, đôi mắt lấp lánh: “Tiểu Phi người nói cho ta biết, có phải Long Thành quân đoàn đã tan tành không?”.

Yến Phi cười đáp: “Nếu không phải vậy, người làm sao gặp được bọn ta?”.

Chúng thân binh lại hò reo hoan hô.

Thác Bạt Khuê thỏa dạ buông Yến Phi, đến ôm Hường Vũ Điền đứng bên cạnh bọn họ, vui vẻ thốt: “Người đã là huynh đệ của Tiểu Phi, cũng là huynh đệ của Thác Bạt Khuê ta, một ngày là huynh đệ, vĩnh viễn là huynh đệ”.

Hường Vũ Điền hỏi: “Đêm hôm qua Mộ Dung Thùy có phải đã chịu thiệt không?”.

Thác Bạt Khuê buông Hường Vũ Điền, mỉm cười đáp: “Có lẽ có thể nói như vậy. Đêm hôm qua trước khi trời sáng, Mộ Dung Thùy dẫn quân đến tấn công, ta tuy đã sớm có chuẩn bị, vẫn ứng phó cật lực phi thường. Thắng thắn mà nói, Mộ Dung Thùy quả không hổ danh đại gia binh pháp đệ nhất Bắc phương, chiến pháp làm cho người ta phải tán thán học theo, cứ như từng đợt từng đợt sóng dữ ủa tới, nội trong hơn một canh giờ không ngừng xung kích khu doanh trại của bọn ta, bên này thoái thì bên kia tiến, làm cho bọn ta không có thời gian hít thở. Có một lúc ta còn nghĩ không còn giữ được nữa, kinh hiểm nhất là Mộ Dung Thùy đích thân dẫn quân, đột phá cánh phải của bọn ta, công nhập vào trận địa, may sau cuối cùng bị ta cứng rắn đuổi ra, vết thương nơi tay trái ta là bị Bắc Bá thương của y quét tặng”.

Yến Phi và Hường Vũ Điền đưa mắt nhìn nhau, đều không ngờ trận chiến đêm qua kịch liệt hung hiểm như vậy.

Yến Phi hỏi: “Thương vong thế nào?”.

Thác Bạt Khuê đáp: “Bên ta chết hơn tám trăm, bị thương gần hai ngàn, bất quá Mộ Dung Thùy còn thâm hơn ta, tử thương cũng năm ngàn mạng, ta dám khẳng định vài ngày tới đây bọn ta không cần lo về y nữa”.

Nói xong nắm cánh tay hai người đi tới soái trưởng, trước hết giới thiệu Trương tôn Tung và Sở Vô Hạ cho Hường Vũ Điền biết, tiếp đó nói: “Vô Hạ mau xin lỗi hỏi thăm Tiểu Phi đi, vị huynh đệ này của ta là người lòng dạ rộng rãi, không tính toán chuyện xưa với nàng đâu”.

Sở Vô Hạ nhún mình thi lễ: “Yến gia đại nhân đại lượng, xin thứ cho tội bất kính của Vô Hạ trước đây”.

Yến Phi còn nói gì được nữa, chỉ còn nước hồi lễ với nàng.

Hường Vũ Điền chợt vươn vai lười biếng: “Ta muốn tìm một chỗ nghỉ ngơi, tộc chủ và Yến huynh có thể chuyện trò thoải mái với nhau”.

Yến Phi lập tức tề tể, biết Hường Vũ Điền ám thị cho chàng làm tới, nói ra yêu cầu với Thác Bạt Khuê.

Thác Bạt Khuê như cảm thấy được tâm ý của Hường Vũ Điền, ngạc nhiên nhìn sang Yến Phi: "Tiểu Phi có phải có chuyện muốn nói với ta?".

Yến Phi cười khở: "Chính là như vậy!".

Thác Bạt Khuê vui vẻ thốt: "Hường huynh xin vào tề trưởng nghỉ ngơi". Lại nói với Sở Vô Hạ: "Để nàng phụ trách chiêu đãi Hường huynh".

Hường Vũ Điền không chút khách khí, vỗ vai Yến Phi, để Sở Vô Hạ dẫn vào soái trưởng.

Thác Bạt Khuê cười nói: "Bên Tang Can hà có một chỗ gọi là 'Tiên Nhân Thạch', cảnh trí cực đẹp, bọn ta đến đó được chứ?".

Yến Phi gật đầu đồng ý.

Thác Bạt Khuê ngẩng nhìn trời, thở dài: "Đêm nay sẽ là một đêm tinh quang xán lạn. Ngựa đâu!".

Thân binh liền dắt hai thớt tuần mã tới.

Thác Bạt Khuê thốt: "Không ai cần đi theo, có huynh đệ Yến Phi của ta bên cạnh, bất cứ tình huống nào bọn ta cũng có thể thông thả ứng phó".

Nói xong cùng Yến Phi đạp bàn đạp lên ngựa, phi xuống triền bắc của Nguyệt Khâu, đi tới đâu cũng nghe tiếng hò reo vang vọng mây ngàn.

- o O o -